

Số: /QĐ-UBND Chợ Lách, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án: Đường ĐA.10 (QL.57 – ĐX.01)
Địa điểm: Ấp Long Huê, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHỢ LÁCH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phân cấp công tác thẩm định, kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3132/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Quy định về quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của

Ủy ban nhân dân xã Chợ Lách về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Đường ĐA.10 (QL.57 – ĐX.01); địa điểm: Ấp Long Huê, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-PKT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Chợ Lách về việc thành lập Tổ thẩm định hồ sơ đầu tư, xây dựng các công trình, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân xã Chợ Lách;

Căn cứ Báo cáo số 02/BC-PK ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Công ty TNHH MTV Thiết kế và Xây dựng Phúc Khang về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình: Đường ĐA.10 (QL.57 – ĐX.01); địa điểm: Ấp Long Huê, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Thông báo số 03/TB-TTĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Tổ Thẩm định về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường ĐA.10 (QL.57 – ĐX.01);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Chợ Lách tại Tờ trình số 244/TTr-PKT ngày 19 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Đường ĐA.10 (QL.57 – ĐX.01) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường ĐA.10 (QL.57 – ĐX.01).
2. Địa điểm xây dựng: Ấp Long Huê, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Chợ Lách.
4. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Chợ Lách.
- Địa chỉ: Ấp 2, xã Chợ Lách, tỉnh Vĩnh Long.
5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Chợ Lách.
6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính, thời gian sử dụng theo thiết kế của công trình chính:
 - Loại, nhóm dự án: Giao thông, nhóm C.
 - Loại, cấp công trình chính: Giao thông, cấp 4.
 - Thời gian sử dụng theo thiết kế của công trình chính: 10 năm.
7. Mục tiêu dự án:
Nhằm hình thành mạng lưới giao thông tương đối hợp lý, tạo thành hệ thống cân đối, đồng bộ, thống nhất, đảm bảo giao thông được xuyên suốt, an toàn tiện lợi, đáp ứng yêu cầu khai thác hết tiềm năng kinh tế của vùng đồng thời góp phần thúc đẩy nhịp sống và mức tăng trưởng kinh tế của địa phương.
8. Quy mô dự đầu tư xây dựng:

a) Quy mô, công suất:

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.
- Chiều dài toàn tuyến khoảng: 1.765m.

b) Giải pháp thiết kế chủ yếu:

- Phạm vi tuyến:

+ Điểm đầu tuyến (Km0+0,00): Tiếp giáp Quốc lộ 57 (cổng chào ấp văn hóa Long Huê).

+ Điểm cuối tuyến (Km1+765,00): Tiếp giáp đường bê tông xi măng rộng 3,8m cách đường DX.01 khoảng 60m.

- Phần đường:

+ Tổng chiều dài tuyến khoảng 1.765m. Trong đó: Phần thuộc cầu dài khoảng 31,25m. Phần đường thực hiện thiết kế mới khoảng 1.733,75m.

+ Tuyến được thiết kế theo đường giao thông nông thôn cấp B.

+ Nền đường rộng 5,0m.

+ Mặt đường rộng 3,5m.

+ Bố trí 06 bãi tránh xe rộng 2,0m, dài 20m và đoạn vuôt 5,0m mỗi đầu.

+ Lề đường rộng mỗi bên 0,75m.

+ Độ dốc dọc tối đa 9%.

+ Tốc độ tính toán 30km/h.

+ Tải trọng trục thiết kế 2,5 tấn.

+ Độ dốc ngang mặt đường tại vị trí thông thường 2%, lề đường 4%.

+ Độ dốc taluy 1 / 1,5.

- An toàn giao thông: Lắp đặt biển báo, cọc tiêu, vạch sơn đường theo Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

- Phần đường tẻ: Vuôt nôi 08 đường tẻ rộng từ 2,0m đến 3,5m có mở rộng miệng bát.

- Phần cống thoát nước:

+ Cống số 1 (CS1) tại lý trình Km0+ 571,139: Lắp mới 01 cống thoát nước bê tông cốt thép đường kính 600mm, dài 11,8m thay thế cầu bê tông cốt thép hiện trạng.

+ Cống số 2 (CS2) tại lý trình Km1+ 323,255: Xây dựng mới 01 công hộp thoát nước bê tông cốt thép kích thước 2,0x1,2(m) dài 10m thay thế cầu bê tông cốt thép hiện trạng.

+ Cống số 3 (CS3) tại lý trình Km1+ 1340,773: Lắp mới 01 cống thoát nước bê tông cốt thép đường kính 600mm, dài 11,8m thay thế cống bê tông cốt thép hiện trạng xây dựng đã lâu và không đủ chiều dài.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Tiêu chuẩn khảo sát:

- TCVN 4419:1987 Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản;
- TCVN 9398:2012 Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung;
- TCCS 41: 2022/TCĐBVN Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu.
- TCVN 9401:2024 Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GNSS trong trắc địa công trình;
- TCCS 41:2022/TCĐBVN Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu;

b) Tiêu chuẩn thiết kế:

- TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn – Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 4447:2012 Công tác đất – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9436: 2012 Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4453:1995 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 7570:2006 Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 8859:2023 Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường – Thi công và nghiệm thu;
- TCCS 39:2022/TCĐBVN Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thường có khe nổi trong xây dựng công trình giao thông;
- TCCS 40:2022/TCĐBVN Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông;
- QCVN 41:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

Cùng các qui trình, qui phạm, tiêu chuẩn ngành và các quy định kỹ thuật khác hiện hành có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư xây dựng: 7.800.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy tỷ, tám trăm triệu đồng*).

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư: 0 đồng.

- Chi phí xây dựng: 6.735.610.426 đồng.
- Chi phí thiết bị: 0 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 188.597.092 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 547.769.173 đồng.
- Chi phí khác: 209.379.567 đồng.
- Chi phí dự phòng: 118.643.742 đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí vốn theo tiến độ thực hiện công trình: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Ủy ban nhân dân xã Chợ Lách giao nhiệm vụ cho Phòng Kinh tế làm chủ đầu tư, chịu trách nhiệm hoàn thành thủ tục hồ sơ, triển khai thực hiện công trình đúng theo qui định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng phòng Kinh tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- CV NCKT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Nghị